

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU - NGÀY 8/3

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần. Từ ngày 10/02/2025 đến ngày 07/03/2025

CHỦ ĐỀ NHÁNH: CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**(Tuần 22: Thực hiện từ ngày 17/02/2025 đến ngày 21/02/2025)**

* GV phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Thu Hương

Chiều: Quảng Thị Thủy

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng (80 -90 phút)	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân. Trò chuyện, xem video cách phòng tránh thú dữ tấn công, nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ. - Điểm danh trẻ, nhắc trẻ sử dụng dạ thưa trong giao tiếp. - Cho trẻ ra thể dục sáng 				
	<p>* Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa ra phía trước, gập khuỷu tay - Lưng /bụng/ lườn: Đứng cúi người về trước - Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối. <p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ tay, chân, bụng, biết tập theo nhịp. <p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, an toàn, hoa cài tay, máy tính, loa - Nhạc thể dục: Khởi động, nhạc trò chơi, nhạc hồi tĩnh - Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thoải mái, <p>* Tổ chức hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Tập trên nền nhạc bài khởi động. Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, bả vai, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường chuyển đội hình thành 3 hàng. - Trọng động: Tập các động tác: hô hấp, tay, bụng, chân tập với hoa tay theo nhạc "Cá vàng bơi" vào thứ 3, 4, 5,6 - Hồi tĩnh: Trẻ chơi trò chơi "Năm con cua đá" nhẹ nhàng trên nền nhạc. <p>* Thứ 2: Chào cờ.</p>				
Hoạt động học (30 – 40 phút)	<p>THỂ DỤC</p> <p>3T. Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc</p> <p>4T. Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (dích dắc)</p> <p>TCVĐ: Chuyển quả</p>	<p>KPKH</p> <p>Một số con vật sống dưới nước</p>	<p>TẠO HÌNH</p> <p>Xé dán đàn cá (đề tài)</p>	<p>VĂN HỌC</p> <p>Thơ: Éch con học bài</p>	<p>ÂM NHẠC</p> <p>NDTT: DH: Chú éch con</p> <p>NDKH: NH: Các vàng bơi</p> <p>TCAN: Hát theo hình vẽ.</p>
Hoạt động chơi ngoài trời (30 – 40 phút)	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Con cua, con cá, trải nghiệm: Làm thức ăn cho cá - TCVĐ: Thả đĩa ba ba, Chuyển bóng - cáo và thỏ, Con rùa – mèo đuổi chuột, tạo dáng - bắt vịt trên cạn - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, hạt hạt, làm đồ chơi, con vật từ lá cây, rom...nhắc trẻ chơi an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường. 				
Chơi, hoạt động ở các góc (40 – 50 phút)	<p>* Nội dung</p> <p>1. Góc PV: Gia đình, bán hàng, bác sỹ thú y...</p> <p>2. Góc XD: Xây</p>	<p>* Mục tiêu</p> <p>- Trẻ biết về góc chơi, phân vai chơi, lấy đồ chơi, trẻ biết bày hàng, khám bệnh, biết</p>	<p>* Chuẩn bị</p> <p>- Hoa, quả, đồ tạp hóa, bộ bác sỹ, con vật sống dưới nước...giá để</p>	<p>* Tổ chức hoạt động.</p> <p>- Cô tập chung trẻ, trò chuyện về một số con vật sống dưới</p>	

	<p>ao cá, tôm xếp hình con vật</p> <p>3. Góc HT: Xem sách, tranh ảnh về các con vật sống dưới nước...</p> <p>4. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, hoa...</p>	<p>mời khách mua hàng, biết xây ao cá, tôm, biết xếp hình con vật... , biết lật sách xem tranh đúng chiều, biết thể hiện 1 số điều quan sát được qua các hoạt động chơi...</p> <p>- Trẻ có kỹ năng lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định, chơi theo nhóm...</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết với bạn, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>trung bày.</p> <p>- Các loại hình khối, cây hoa, cây xanh, con vật sống dưới nước...</p> <p>- Sách, tranh, truyện, thẻ chữ cái</p> <p>- Dụng cụ chăm sóc cây, xô, gáo múc nước, khăn lau...</p>	<p>nước. Hướng dẫn trẻ về góc, trẻ thảo luận và phân vai chơi cho nhau, lấy đồ chơi ra chơi.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ biết liên kết giữa các góc chơi, tạo tình huống nhập vai chơi cùng trẻ</p> <p>- Cô nhận xét từng nhóm chơi, hỏi trẻ đã làm được những gì ở góc chơi của mình...cho trẻ thu dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân.</p>	
Vệ sinh, ăn trưa (60 – 70 phút)	<p>- Cho trẻ đi vệ sinh, thực hành rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt.</p> <p>- Cô chuẩn bị giờ ăn cho trẻ, trẻ xếp bát thìa... Trò chuyện về các nhóm thực phẩm, ích lợi của chúng đối với sức khỏe...</p> <p>- Ăn xong cất bát, ghế đúng nơi quy định, súc miệng, lau mặt...</p>				
Ngủ trưa (140 – 150 phút)	<p>- Trẻ cùng cô sắp xếp, chuẩn bị chỗ ngủ, chuẩn bị đồ dùng cho giờ ngủ, quan tâm trẻ khó ngủ, ngủ đủ thời gian, khi ngủ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng</p>				
Ăn phụ (20 – 30 phút)	<p>- Khuyến khích trẻ lớn kê, xếp bàn ghế chuẩn bị đồ dùng cùng cô. Cho trẻ ăn theo thực đơn, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện khi ăn. Trẻ thực hành sử dụng thìa, bát, xúc ăn gọn gàng...</p>				
Chơi, hoạt động chiều (70 – 80 phút)	<p>- Kỹ năng : Chăm sóc vật nuôi</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- TCM: Bắt vịt trên cạn</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Làm bể cá. (EDP)</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Đồng dao: Con gà</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Làm con cua từ vỏ quả quýt</p> <p>- Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p>
Trả trẻ (60 – 70 phút)	<p>- Cô cho trẻ hát, đọc thơ, chơi trò chơi dân gian, cô trò chuyện. Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân. Cô cho trẻ xem video, tranh ảnh về một số con vật sống dưới nước...</p> <p>- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trẻ thích, vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Trả trẻ, nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>				

Tổ phó chuyên môn
(ký duyệt)

Người lập

Vũ Thị Kim Oanh

Nguyễn Thị Thu Hương